

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2018
TRÌNH ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019**

Kính thưa: Đại hội và toàn thể cổ đông công ty

- Căn cứ vào luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty CP TM Lạng Sơn
- Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định trong luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty CP TM Lạng Sơn
- Căn cứ vào báo cáo đánh giá công tác quản trị điều hành của HĐQT Công ty, báo cáo tài chính đã được kiểm toán và báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập

Ban kiểm soát (BKS) của Công ty CP TM Lạng Sơn báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2019 kết quả hoạt động kiểm sát năm 2018 tại Công ty CP TM Lạng Sơn và kế hoạch hoạt động của Ban kiểm sát năm 2019 như sau:

I. Một số hoạt động chính của BKS:

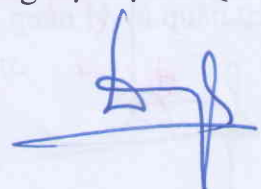
- Ban kiểm soát gồm 3 thành viên.
- BKS đã thực hiện các nhiệm vụ nhằm bảo đảm hoạt động của công ty phù hợp với điều lệ Công ty, quy chế nội bộ và quy định khác của pháp luật có liên quan. Tập trung thực hiện kiểm soát theo các nội dung chính sau:
 - + Giám sát tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Giám sát thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐTN, tình hình hoạt động quản trị của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban Tổng Giám đốc (BTGD), các phòng, các chi nhánh trực thuộc thực hiện nhiệm vụ được giao.
 - + Thực hiện kiểm soát công tác tài chính, kế toán, lập báo cáo thẩm định báo cáo tài chính báo cáo kiểm toán độc lập của CN công ty TNHH kiểm toán Sao Việt số 24-2019/BCKT/LATRACO-SVA ngày 24/5/2019, báo cáo sản xuất kinh doanh (SXKD), tình hình quản trị công nợ.
 - + Tham dự các cuộc họp của HĐQT khi được mời.
 - + Tổ chức các buổi làm việc trực tiếp giữa các thành viên BKS với HĐQT, ban TGD các đơn vị trực thuộc có liên quan.

- Trong năm 2018, BKS đã tiến hành các hoạt động sau:

II. Giám sát báo cáo đánh giá công tác quản trị điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc

1. Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Hoạt động của HĐQT trong năm 2018 chủ yếu giải quyết những vấn đề phức tạp về tổ chức. Các thành viên trong HĐQT mất đoàn kết trong công tác điều hành hoạt động và xử lý những vấn đề tồn đọng cũng như công việc phát sinh mới, dẫn đến đối lập và hình thành quan điểm quy chụp, nghi kỵ có lợi ích nhóm trong nội bộ HĐQT. Một



phần do thiếu minh bạch trong việc sớm quy trách nhiệm kiểm điểm tập thể, cá nhân chịu trách nhiệm từng sự vụ từ lúc mới bắt đầu phát sinh cho đến nay.

- Theo nghị quyết của đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 đã bãi nhiệm một thành viên HĐQT và bầu bổ sung 1 thành viên HĐQT. HĐQT công ty ban hành được 02 nghị quyết. Nghị quyết số 16/2018/NQ-HĐQT ngày 05/04/2018 nội dung chủ yếu là chuẩn bị đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018. Nghị quyết số 18/2018/NQ-HĐQT ngày 8/6/2018 chuyên đề về đầu tư dự án “Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn” tại 208 Trần Đăng Ninh. 02 quyết định: bãi nhiệm ông Đinh Văn Thành là thành viên HĐQT đồng thời quyết định một thành viên bổ sung HĐQT là ông Bé Văn Táo.

- Năm 2018, HĐQT giao cho ban TGD công ty ký hợp đồng kiểm toán số 03/HĐKT/TMLS-SVA ngày 25/02/2019 với CN cty TNHH kiểm toán Sao Việt. Tại báo cáo kiểm toán độc lập số 24-2019/BCKT/LATRACO-SVA ngày 24/5/2019 không thực hiện phương pháp kiểm toán trực tiếp mà thực hiện theo phương pháp kiểm toán ngoại trừ (chỉ kiểm toán báo cáo tài chính, bộ chứng từ do công ty CP TM Lạng Sơn cung cấp). Do vậy không xác định được tính hiện hữu, tính đầy đủ và giá trị tình hình tài chính của Công ty. Theo đó không đánh giá được ảnh hưởng của các vấn đề đến khía cạnh trọng yếu của báo cáo tài chính tổng hợp cho năm tài chính kết thúc tại ngày 31/12/2018 của Công ty.

Tuy nhiên năm 2018 HĐQT đã tổ chức lãnh đạo đạt được một số kết quả nhất định dưới đây

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 của HĐQT:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch (Tr.đ)	Thực hiện (Tr.đ)	Thực hiện so với kế hoạch (%)
1	Tổng doanh thu	250.000	415.800	166,3
2	Lợi nhuận	1.500-2.200	(2.934)	
3	Nộp ngân sách	8.000	4.253	
4	Thu nhập bình quân /người/tháng	4-4,5	5,14	
5	Cổ tức trả cho cổ đông	3-6%		

Căn cứ vào các chỉ tiêu và kết quả đạt được, BKS thấy rằng doanh thu thực hiện đạt rất cao, vượt 166,3% so với chỉ tiêu kế hoạch đề ra nhưng lợi nhuận âm 2.934 triệu đồng. (Một con số trong báo cáo rất cần được minh bạch). Về tài chính liên quan đến tất cả các sự vụ xảy ra từ đầu nhiệm kỳ 2015 do không giải quyết được sự vụ nào đồng thời số sự vụ liên quan đến tài chính mức độ ảnh hưởng lũy kế càng trầm trọng hơn dẫn đến mất vốn, tài sản chỉ còn là thời gian.

2. Ban Tổng Giám đốc (BTGD):

- Ban TGD thực hiện triển khai các nghị quyết, quyết định, thừa ủy quyền của HĐQT. Thực hiện một số quyền hạn và nhiệm vụ khác theo điều lệ, quy chế quản lý và quản trị nội bộ của Công ty và pháp luật hiện hành ở mức cố gắng duy trì, cầm cự.

- Năm 2018 là một năm ảm đạm của Ban TGD công ty. Do áp lực của nhiều sự vụ kinh doanh từ trước chưa giải quyết được dẫn đến không tạo ra nguồn trả trước hạn các khoản nợ ngân hàng (Nhất là các khoản nợ quá hạn) để nhằm giảm áp lực về lãi vay.

- Đặc biệt có một số công việc theo nghị quyết của HĐQT đã ủy quyền cho ban TGD năm 2018 chưa giải quyết được. Việc giải trình, báo cáo trước HĐQT, BKS những sự vụ đã xảy ra chưa được rõ ràng, minh bạch, còn thiếu nhiều thông tin cần thiết. Điển hình là nợ của 02 công ty: Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN và công ty CP và kết cấu thép Sóc Sơn. Về hợp đồng hợp tác kinh doanh tại khu 206 Trần Đăng Ninh- TP Lạng Sơn với Công ty CP SX và TM Trường An Lạng Sơn có nhiều điều bất thường chưa được sáng tỏ.

- Tại báo cáo ngày 31/03/2019 của ban TGD cho năm tài chính kết thúc 31/12/2018 đã khẳng định tính trung thực và hợp lý tình hình tài chính của công ty tại thời điểm 31/12/2018, chịu trách nhiệm đảm bảo an toàn cho tài sản của cổ đông công ty. Đồng thời thực hiện các biện pháp thích hợp để phát hiện, ngăn chặn các hành vi gian lận và sai phạm khác.

- Năm 2018, ban TGD không phát triển được đầu mối kinh doanh mới mà chủ yếu duy trì kinh doanh với những đơn vị cũ (đang nợ tiền của Công ty). Doanh số thực hiện chủ yếu nhằm mục đích để vay vốn ngân hàng là chính chứ hiệu quả kinh doanh đạt rất thấp. Vì số nợ gốc và lãi của các doanh nghiệp này không trả được không giảm cộng với số nợ phát sinh tăng rất cao. Số lợi nhuận phần trăm trên doanh thu thực tế có thu được hay không cũng chưa làm rõ. Tuy nhiên đây cũng là sự rất cố gắng của ban TGD để đạt được kết quả doanh thu vượt chỉ tiêu kế hoạch đề ra 166,3% như trong báo cáo năm 2018.

III. Thẩm định báo cáo tài chính năm 2018 đã được kiểm toán:

1. Phân tích BCTC tại thời điểm 31/12/2018:

Báo cáo tài chính năm 2018 của Ban TGD đã được đơn vị kiểm toán độc lập là **CN công ty TNHH kiểm toán Sao Việt** lập theo quy định pháp lý có liên quan. Tuy nhiên trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2018, công ty kiểm toán Sao Việt đã từ chối đưa ra ý kiến với các lý do:

- Tại thời điểm 01/01/2018 đến 31/12/2018 các khoản công nợ chưa có đối chiếu, xác nhận là: Phải thu khách hàng: **15 tỷ** chiếm tỷ lệ **14%**; phải thu khác **4,3 tỷ** (chiếm **71%**); Phải trả người bán **6,8 tỷ** chiếm **29%**; Phải trả khác: **6,321 tỷ** chiếm **43%**; Người mua trả tiền trước **43 triệu** đồng chiếm **100%**; Trả trước cho người bán **100 triệu** đồng chiếm **100%**. Khoản tính lãi phạt phải thu khó đòi của Cty WOODMAN số tiền khoảng **2,881 tỷ** đồng. Trong đó giá trị của khoản nợ phải thu quá hạn đã trích lập dự phòng **50%** là **7,812 tỷ** đồng, giá trị của khoản nợ phải thu quá hạn là **15,624 tỷ** đồng.

- Ban TGD bỏ ngoài lãi phải thu cố định hàng năm của Công ty CP sản xuất và TM Trường An Lạng Sơn là: **350 triệu** đồng/năm theo hợp đồng đã thỏa thuận từ **21/01/2016** đến **21/02/2036** tại 206 Trần Đăng Ninh- TP Lạng Sơn.

Đây là lý do để đơn vị kiểm toán Sao Việt áp dụng phương pháp kiểm toán ngoại trừ và cũng đưa ra các ý kiến kiểm toán ngoại trừ. Trong báo cáo kiểm toán độc lập, đơn vị thực hiện kiểm toán chỉ đưa ra ý kiến kiểm toán ngoại trừ do đó không đánh giá được đầy đủ tính hiện hữu, tính chính xác của các khoản công nợ cũng như không thể xác định được dự phòng nợ phải thu khó đòi cần trích lập theo quy định. Đồng thời không đánh giá



được tính hiện hữu ảnh hưởng của vấn đề này đến báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc 31/12/2018 của Công ty.

Nếu báo cáo tài chính của Công ty phản ánh đầy đủ, áp dụng phương pháp **kiểm toán trực tiếp** các chỉ tiêu nêu trên thì kết quả kinh doanh của công ty sẽ bị lỗ lớn và thể hiện nguy cơ mất vốn

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018 (tr.đ)	Năm 2017 (tr.đ)	Chênh lệch năm 2018 so với năm 2017 (tr.đ)
1	Tổng doanh thu	415.803	370.809	45.000
2	Giá vốn	392.746	349.364	43.383
3	Tổng chi phí	29.430	21.689	7.741
4	Lợi nhuận	(2.934)	2.147	

Tuy doanh thu năm 2018 ở mức cao nhưng lợi nhuận sau thuế lại âm 2.934 triệu đồng.

3. Thực hiện một số chỉ tiêu tài chính đến 31/12/2018

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Số tiền
1	Nợ phải thu	đồng	108.377.956.441
2	Các khoản phải thu khác	đồng	6.198.763.711
3	Hàng tồn kho	đồng	24.075.339.795
4	Tổng nợ phải trả	đồng	140.495.341.232
4.1	Phải trả người bán	đồng	23.692.608.527
4.2	Phải trả tiền vay	đồng	105.525.219.332
4.3	Phải trả khác	đồng	11.277.513.373

4. Một số chỉ tiêu phân tích tài chính cơ bản năm 2018:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Tỷ lệ
1	Cơ cấu tài sản		
1.1	Tài sản dài hạn / tổng tài sản	%	17,88
1.2	Tài sản ngắn hạn / tổng tài sản	%	82,12
2	Cơ cấu nguồn vốn	%	
2.1	Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn	%	88,62
2.2	Nguồn vốn chủ sở hữu / tổng nguồn vốn	%	11,38
2.3	Nợ phải trả /vốn chủ sở hữu	%	778,96

3	Khả năng thanh toán		
3.1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,78
4	Tỷ suất sinh lời		
4.1	Lợi nhuận sau thuế / tổng tài sản	%	-1.85%
4.2	Lợi nhuận sau thuế / Doanh thu	%	-07%
4.3	Lợi nhuận sau thuế / Vốn chủ sở hữu	%	-16.26%

* **Cơ cấu nguồn vốn:** Tại ngày 31/12/2018 hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu : 778,96% vượt quá mức mà doanh nghiệp phải trả đến hạn, đặc biệt là lãi tiền vay. Hệ số này cao do nguyên nhân:

- Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải trả vay ngân hàng, vay cá nhân đều thường xuyên duy trì ở mức cao thời gian vay kéo dài qua các năm.

- Các khoản trích lập dự phòng phải thu khó đòi chưa được trích lập đầy đủ theo quy định của Bộ tài chính

- Nguồn vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn chỉ đạt 11,38% trong đó Nợ phải trả/tổng nguồn vốn 88,62% vì công ty chủ yếu hoạt động bằng nguồn vốn vay. Do vậy khả năng tự chủ về tài chính của Công ty thấp đồng nghĩa với việc mức độ rủi ro của Công ty cao khi thực lực tài chính của công ty không có mà chủ yếu đi vay để có vốn kinh doanh.

Về tài chính liên quan đến tất cả các sự vụ xảy ra từ đầu nhiệm kỳ 2015 do không giải quyết được sự vụ nào đồng thời số sự vụ liên quan đến tài chính mức độ ảnh hưởng lũy kế càng trầm trọng hơn dẫn đến mất vốn, tài sản chỉ còn là thời gian.

* **Hệ số khả năng thanh toán:**

- Khả năng thanh toán tức thời thấp rất hạn chế, do chỉ tiêu tiền và tương đương tiền năm 2018 giảm, trong khi đó nợ ngắn hạn tăng dẫn đến khả năng thanh toán tức thời rất thấp. Công ty rất khó xoay sở trong việc cân đối dòng tiền trả nợ.

* **Các chỉ tiêu hiệu quả kinh doanh:**

Tài sản của Công ty chủ yếu hình thành từ tài sản (vốn chủ sở hữu) và vốn vay. Cả 2 nguồn vốn này được sử dụng để phục vụ cho các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hiệu quả của việc chuyển vốn đầu tư thành lợi nhuận đã được thể hiện qua các chỉ tiêu ở trên. Các chỉ tiêu này đã phản ánh hiệu quả của công ty trong việc quản lý, sử dụng tài sản và vốn của cổ đông không thấy tạo ra lợi nhuận.

5. Quản lý dòng tiền:

Lưu chuyển tiền thuần từ các hoạt động năm 2018 là “âm”. Dòng tiền âm cho thấy công ty đang gặp rất nhiều khó khăn về tài chính thu xếp vốn và cân đối dòng tiền, dẫn đến mất khả năng thanh toán các khoản nợ và lãi vay. Đặc biệt là các khoản nợ ngắn hạn và nợ dài hạn đến hạn trả.

6. Cơ cấu tổ chức:

- Công ty từng bước tổ chức sắp xếp bộ máy quản lý và thực hiện hoạt động SXKD, Xây dựng cơ chế phân cấp, phân quyền cho các phòng, chi nhánh trực thuộc, chủ động trong sản xuất kinh doanh.



- Công ty đã hướng dẫn (mời luật sư) tư vấn về cân đối hạch toán bán hàng tập trung trong toàn công ty theo quy định về sử dụng đất Nhà nước cho doanh nghiệp thuê để kinh doanh đúng pháp luật hiện hành (vẫn còn dở dang)

- Tổng số cổ đông trong toàn công ty là 116 cổ đông tương ứng với 150 triệu cổ phần.

- Thực hiện ký kết hợp đồng lao động theo đúng quy định của Pháp luật; đảm bảo các chế độ, quyền lợi của người lao động theo luật lao động hiện hành. Đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đầy đủ.

IV. Kết quả giám sát của Ban kiểm soát:

1. Nghị quyết và quyết định của HĐQT ban hành năm 2018 là

- Nghị quyết số 16/2018 ngày 05/04/2018. Nội dung : chuẩn bị cho đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

- Nghị quyết số 18/2018 ngày 08/06/2018. Nội dung : chuyên đề về đầu tư dự án “**Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn**”.

- Quyết định số 76a/2018 ngày 27/04/2018 về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT đối với ông **Đình Văn Thành**.

- Quyết định số 77a/2018 ngày 27/04/2018 về việc bổ nhiệm ông **Bế Văn Táo** vào thành viên HĐQT công ty nhiệm kỳ 2015-2020.

2. Năm 2018 BKS có nhận được đơn của cổ đông công ty yêu cầu làm rõ một số thông tin tại Công ty CPTM Lạng Sơn:

- Ngày 02/07/2018 gồm 05 nội dung liên quan đến: + Vốn xây dựng công trình 272 Trần Đăng Ninh thuộc chi nhánh Thành phố + Công nợ thép Sóc Sơn + Các hợp đồng kinh doanh bằng vốn vay ngân hàng phải có bảo lãnh + Chuyển nhượng tài sản trên đất tại Phùng Hưng và một số nội dung khác đã được BKS phúc đáp.

- Ngày 26/07/2018 gồm 06 nội dung liên quan đến: Hợp đồng mua bán hạt điều với singapore và thuê nhân công chế biến, gia công với Công ty Nhật Huy + việc lấy tiền trong quỹ 450 triệu đồng mang đi gửi tiết kiệm + Chi phí không có phiếu chi 276,5 triệu đồng cho một số người không rõ mục đích + Việc chi nhánh thành phố trả lương nhưng người lao động lại đi làm ở công ty khác + Làm rõ số liệu giữa thiết kế, dự toán được duyệt với chi phí thực tế tại nhà bán hàng 272 (Bà Minh và Bà Vân đang sử dụng) + Làm rõ nguyên nhân tăng vốn trong quá trình xây dựng công trình tại chi nhánh Hữu Lũng và một số nội dung khác đã được BKS phúc đáp.

3. Thực hiện theo quyết định của Tòa án:

Ngày 05/6/2018: do nhóm cổ đông công ty yêu cầu ra tòa hủy bỏ một phần nghị quyết số 17/2018/NQ-ĐHCĐTN gồm điều 1, 2, 4, 6 đã được hai cấp tòa là Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn xử thẩm do công ty CP TM Lạng Sơn kháng cáo Tòa án Nhân dân tỉnh Lạng Sơn xử phúc thẩm bằng quyết định số 01/2019/QĐPT-KDTM ngày 29/01/2019 đáp ứng toàn bộ yêu cầu của nhóm cổ đông. Lệ phí 02 cấp tòa Công ty CP TM Lạng Sơn phải chịu.

- Ngày 11/06/2018: Công ty CP TM Lạng Sơn có đơn yêu cầu Tòa án mở thủ tục phá sản đối với Công ty WOODMAN để giải quyết công nợ với Công ty WOODMAN (Nay là Công ty Thành An) có địa chỉ tại huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Qua 2 cấp tòa, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng xử sơ thẩm sau đó Công ty WOODMAN kháng cáo tới

Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn hủy mở thủ tục phá sản của Tòa án sơ thẩm huyện Hữu Lũng về mở thủ tục phá sản đối với Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN huyện Hữu Lũng, Lạng Sơn. Lệ phí tòa án Công ty CP TM Lạng Sơn phải chịu là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng./.)

V. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS-HĐQT- Ban TGD và cổ đông:

- Năm 2018 được HĐQT, ban TGD tạo điều kiện cho BKS hoạt động theo chức năng và nhiệm vụ. Tuy nhiên đôi khi trong việc cung cấp thông tin về tình hình hoạt động SXKD và tình hình hoạt động về tài chính còn kéo dài thời gian và chưa được đầy đủ.

- Năm 2018 BKS được tham dự một số cuộc họp của HĐQT công ty mời. Đồng thời được tham gia đóng góp ý kiến theo chức năng, nhiệm vụ của BKS.

- Năm 2018 các đơn thư yêu cầu của cổ đông được gửi tới BKS đều được tiếp nhận và giải quyết kịp thời theo trình tự, nội dung trả lời .

VI. KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN:

- Tại ĐHĐCĐTN năm 2018 các nội dung, chỉ tiêu được đưa ra biểu quyết tại đại hội thể hiện kết quả tỷ lệ phần trăm nhất trí rất cao (Bình quân trên 60%) nhưng không thực hiện được vì không đúng theo quy định của Pháp luật.

- Công tác điều hành, quản trị của HĐQT năm 2018 đưa ra 02 nghị quyết nhưng cả 02 nghị quyết cũng đều chưa thực hiện. Cụ thể:

+ Nghị quyết 01/2018/NQ-ĐHĐCĐTN bị Tòa tuyên hủy điều 1, 2, 4 ,6 trên tổng số 8 điều.

+ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐQT , nghị quyết chuyên đề đầu tư dự án “Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn” đến nay vẫn đang thực hiện ở giai đoạn tiếp tục xin gia hạn thời gian để lập dự án tiền khả thi.

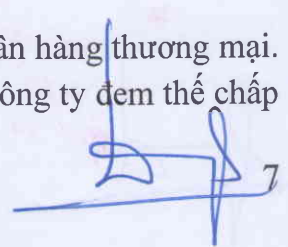
+ Dự án “Tổ hợp dịch vụ thương mại Lạng Sơn” tại 208 Trần Đăng Ninh bị kéo dài không thực hiện đã ảnh hưởng đến bất ổn về bán hàng và xử lý hàng tồn kho, đầu tư, sửa chữa nhỏ đồng thời phải gánh chịu tiền thuế đất điều chỉnh tăng cao do liên quan đến dự án đã cấp phép dẫn tới hiệu quả thu khoán đạt thấp.

- HĐQT, ban TGD công ty chưa tận dụng được lợi thế thương mại và thế mạnh cơ bản của Công ty để tập trung chỉ đạo điều hành dẫn đến lợi nhuận năm 2018 âm quá lớn, có nhiều bất thường trong điều hành.

- HĐQT, ban TGD công ty thực sự mất đoàn kết kéo dài từ đầu nhiệm kỳ 2015 và đỉnh điểm của sự mất đoàn kết là năm 2018. Do đó một số nội dung của Nghị quyết thông qua chưa được sự thống nhất cao trong HĐQT nhưng vẫn thực hiện dẫn đến có sự phản đối, kiện tụng. Đây là nguyên nhân chính của mọi nguyên nhân dẫn đến mất đoàn kết nội bộ trầm trọng hiện nay.

- HĐQT, ban TGD chưa nghiêm túc nhìn nhận để nhận diện các hạn chế và tồn tại của nội bộ công ty để từ đó đưa ra các biện pháp cụ thể, hữu hiệu nhằm khắc phục thực trạng của công ty hiện nay. Ví dụ như chưa thực sự thực thi đầy đủ các biện pháp thu hồi công nợ.

- Công ty CP TM Lạng Sơn hiện nay là con nợ của các ngân hàng thương mại. Phía ngân hàng thương mại đang giữ toàn bộ tài sản của cổ đông do Công ty đem thế chấp



gồm 28 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cộng với tài sản trên đất để vay kinh doanh (Trong đó đến nay có nhiều khoản đã quá hạn trả nợ). Đồng thời là chủ nợ do mang toàn bộ tiền vay ngân hàng để kinh doanh cho các doanh nghiệp khác nợ mà không có bảo lãnh, tài sản thế chấp. Đến nay các doanh nghiệp này cũng không trả được tiền gốc, tiền lãi theo quy định dẫn đến tại thời điểm năm 2018 số nợ gấp nhiều lần số vốn của cổ đông (tức vốn chủ sở hữu). Trước tình trạng trên, số tài sản đảm bảo mà công ty đã dùng để vay vốn ngân hàng có nguy cơ bị ngân hàng thu giữ để xử lý nợ theo quy định của Pháp luật nếu Công ty không có khả năng trả nợ gốc, nợ lãi.

- Một số chi nhánh được công ty đầu tư xây dựng bằng vốn vay ngân hàng hoặc vốn vay của các cá nhân bán hàng để đầu tư, đang tồn tại nghịch lý không kết chuyển số tiền vay đầu tư thành tài sản của chủ sở hữu khi đưa tài sản vào sử dụng theo quy định mà vẫn hạch toán là tiền vay tại sổ kế toán trên các tài khoản của Công ty. Việc này sẽ ảnh hưởng tới khấu hao TSCĐ, nợ phải trả của các chi nhánh. Qua nhiều năm nguồn tiền vay không được xử lý đến nay nhiều khoản không rõ nguồn gốc.

2. ĐỀ XUẤT:

- **Công tác quản trị:** HĐQT, ban TGD có biện pháp quyết liệt hơn trong công tác khắc phục những tồn tại tài chính: Thu hồi công nợ, xem xét việc xác lập các hợp đồng kinh tế, liên danh liên kết... các khâu mua bán hàng hóa, giao nhận, chứng từ đến hạn thanh toán.

- Đưa công ty niêm yết trên thị trường chứng khoán.

- HĐQT, ban TGD hợp kiểm điểm thẳng thắn, tách bạch các sự vụ. Phải tách bạch công việc theo thời gian cụ thể để làm rõ trách nhiệm tập thể HĐQT, các cá nhân thành viên và nguyên nhân dẫn đến sự hình thành các công nợ khó đòi, khó có khả năng thanh toán đồng thời đưa ra biện pháp xử lý, khắc phục từ đầu nhiệm kỳ 2015 đến nay.

- **Công tác tài chính:**

- + Đối chiếu nợ phải thu chưa đầy đủ. Đối chiếu, xác nhận số dư nợ phải trả chưa cụ thể như: Số nợ gốc cộng với số nợ các hoạt động phát sinh ngoài số nợ gốc; số phần trăm thu lợi nhuận theo định mức từ các hợp đồng kinh tế đã và đang thực hiện.

- + Không thực hiện các hợp đồng mua bán hàng hóa theo hình thức tín chấp. Chấm dứt dùng nguồn vốn vay để thực hiện các hợp đồng kinh tế không có bảo lãnh, thế chấp.

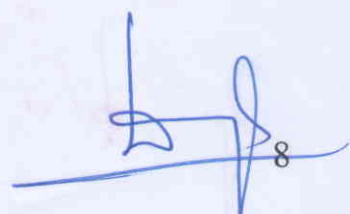
- + Phân tích tuổi nợ để kịp thời trích lập quỹ dự phòng phải thu khó đòi theo quy định hiện hành.

3. KIẾN NGHỊ:

- HĐQT công ty phải làm rõ trách nhiệm tổ chức, cá nhân và nguyên nhân hình thành công nợ khó đòi như nợ của Công ty TNHH Lâm sản WOODMAN (nay là Công ty Thành An) Hữu Lũng, công ty CP và kết cấu thép Sóc Sơn và một số công nợ khác.

- Các hợp đồng hợp tác liên danh, liên kết, đầu tư như:

- + Lỗ từ hoạt động đầu tư do không tiếp tục triển khai dự án kinh doanh hàng miễn thuế Lạng Sơn, chuyển nhượng vốn góp liên danh ngày 01/07/2016 giữa 3 bên số tiền lỗ là: 773.463.928đ



+ Khoản lãi cố định phải thu trong hợp đồng hợp tác kinh doanh với Cty CP SX và TM Trường An phát sinh từ 21/01/2016 đến năm 2018 chưa ghi nhận vào sổ kế toán số tiền là: 350.000.000đ/năm (như đã báo cáo ở trên)

- HĐQT công ty không dùng tài sản của cổ đông công ty đi cầm cố, thế chấp vay tiền để thực hiện các hợp đồng kinh tế mà không có tài sản thế chấp, bảo lãnh, bảo đảm của đối tác chủ thể giao kết hợp đồng.

- HĐQT phải thực hiện đầy đủ chức năng, quyền hạn và nhiệm vụ giám sát ban TGD thực thi quyền, trách nhiệm như: Định mức quy định thực hiện xác lập các hợp đồng kinh tế. Định mức thu phần trăm khoán lợi nhuận nộp về công ty khoản lãi sau khi trừ chi phí của các hợp đồng kinh tế đó.

- Yêu cầu đơn vị kiểm toán độc lập dùng phương pháp kiểm toán trực tiếp, không áp dụng phương pháp ngoại trừ cho năm 2018 và các năm tiếp theo.

- HĐQT gác lại những hiềm khích để tập trung tháo gỡ, tìm ra phương án xử lý các sự vụ từ năm 2015 đến năm 2018 của Công ty để ổn định và phát triển. Có như vậy mới giữ được tài sản của công ty và giá trị của từng cổ phiếu.

- Phải có giải pháp mạnh để chấm dứt những sự vụ đang xảy ra theo chiều hướng sai, tránh những sự vụ sai chồng lên sai.

- HĐQT, ban TGD tạo điều kiện thuận lợi cho BKS hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ trên nguyên tắc phòng ngừa, hạn chế sai sót trong hoạt động SXKD nhất là tính minh bạch trong quản lý tài chính.

- Kiến nghị giải quyết thỏa đáng những nội dung đã được đưa ra đại hội cổ đông bất thường năm 2019 mà chưa giải quyết triệt để

4. Tình trạng giám sát đặc biệt:

HĐQT công ty phải đưa ra được nghị quyết chuyên đề về công nợ. Phải cử được người đứng ra đại diện ban thu hồi công nợ (người đại diện phải là người có liên quan đến công nợ) để thực hiện như:

- Tình trạng nợ của công ty với các Ngân hàng thương mại về số nợ gốc, nợ lãi, nợ quá hạn, tuổi nợ

- Đối chiếu công nợ phải thu khách hàng, kiểm kê, phân loại tuổi nợ, đánh giá khả năng trả nợ.

- Giao khoán chỉ tiêu thu hồi công nợ chi tiết về số tiền thu, thời gian thu, phương pháp thu cụ thể.

- Định kỳ hàng tháng người đại diện phải báo cáo thường trực HĐQT công ty về tình hình quản lý và thu hồi công nợ, có phương án khắc phục tiếp.

- Giao BKS giám sát tình hình thực hiện của người đại diện thu hồi công nợ theo tháng

- Để khắc phục tình hình tài chính của Công ty, người đại diện thu hồi công nợ phải đưa ra các phương án và đề xuất phương án thời gian khắc phục tình trạng thu hồi công nợ trên.

- HĐQT, ban TGD có phương án kịp thời trích lập quỹ dự phòng nợ phải thu khó đòi theo quy định hiện hành của Bộ Tài chính.



-Giám sát quỹ đầu tư phát triển đến 31/12/2018 là: **4.815 triệu đồng** và quỹ khen thưởng phúc lợi đến 31/12/2018 là: **139,152 triệu đồng** đang tồn tại ở đâu hoặc đã dùng vào việc gì.

-Xử lý hàng tồn kho theo thực tế phát sinh, tồn tại thực tế đối với các đơn vị trực thuộc khi hạch toán tập trung kinh doanh khoán.

-Nhanh chóng đưa công ty ra khỏi tình trạng giám sát đặc biệt.

VII. Kế hoạch công tác năm 2019 của BKS

- Sau ĐHCĐTN năm 2019, BKS sẽ lập chương trình làm việc cụ thể theo đúng chức năng, nhiệm vụ của BKS quy định trong luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty CP TM Lạng Sơn

- Thực hiện công tác giám sát nghị quyết của ĐHCĐTN năm 2019, nghị quyết của HĐQT, các báo cáo tình hình quản trị, SXKD của HĐQT cũng như thẩm định báo cáo tài chính khi được kiểm toán theo phương thức trực tiếp

- Chủ động nghiên cứu, nâng cao nghiệp vụ kiểm tra, giám sát nhằm hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

BKS vừa thực hiện tổ chức SXKD vừa thực hiện chức năng giám sát tình hình hoạt động của Công ty nên sẽ không tránh khỏi sơ xuất, thiếu sót nhất là các phúc đáp với các cổ đông chưa được hết ý. Rất kính mong cổ đông công ty đóng góp ý kiến, chất vấn BKS sẽ giải quyết tâm can sáng tỏ các vấn đề nội dung cổ đông quan tâm.

Thay mặt BKS, tôi xin cảm ơn tất cả Quý Cổ đông đã tin tưởng giao nhiệm vụ cho chúng tôi.

Xin cảm ơn HĐQT và ban TGD công ty đã hỗ trợ cho BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.

Trân trọng!

Nơi nhận báo cáo:

- TT HĐQT, ban TGD
- Các cổ đông
- Thành viên BKS
- Lưu

TM BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



LỤC VĂN ĐỒNG